TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2024/QĐST-DS	*G, ngày 16 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 446/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Văn D, sinh năm 1972
  Bà Võ Thị P, sinh năm 1972
  Cùng địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre
- *Bị đơn:* Ông Từ Văn C, sinh năm 1966
  Bà Phạm Thị L, sinh năm 1968
  Cùng địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Từ Văn C, bà Phạm Thị L có trách nhiệm trả cho ông Đặng Văn D, bà Võ Thị P số tiền nợ là 407.304.000đ (Bốn trăm lẻ bảy triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) và 7.304.000đ (Bảy triệu ba trăm lẻ bốn nghìn đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch được giảm 50% là 10.146.000đ (Mười triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Ông Đặng Văn D, bà Võ Thị P và ông Từ Văn C, bà Phạm Thị L mỗi bên phải chịu ½ số tiền nêu trên. Cụ thể:

Ông Từ Văn C, bà Phạm Thị L phải chịu số tiền là 5.073.000đ (Năm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Ông Đặng Văn D, bà Võ Thị P phải chịu số tiền 5.073.000đ (Năm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.146.000đ (Mười triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004311 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre. Ông D, bà P được hoàn lại số tiền 5.073.000đ (Năm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang